TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIỜ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2019/HS-ST
Ngày : 20/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga

2. Ông Hồ Bạch Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 18/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 01/02/2019 đối với các bị cáo:

1. Phan TL, sinh năm: 1977, tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tổ 42, ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm muối; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C, sinh năm: 1956 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1956; có chồng là Lê Văn P, sinh năm: 1977 và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

2. Phạm Thanh D *(tên gọi khác: **D**)*, sinh ngày: 02/10/1987, tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tổ 41, ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phạm Thị D, sinh năm: 1966; có 01 người con;Tiền án, tiền sự: Không;

3. Đinh Thị Kim L, Sinh ngày: 07/6/1993, tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tổ 41, ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Đinh Văn U (đã chết) và bà Đặng Thị C, sinh năm: 1968; có chồng là Phan Tấn C và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

4. Phạm Văn B, sinh ngày: 20/7/1987, tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tổ 39, ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960; có vợ là Lê Thị Đ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Các bị cáo tại ngoại và có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng:

1. Ông Lê Văn P, sinh năm:1971 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 42, ấp T, xã TA, huyện C, TP.Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thế Ph, sinh năm:1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 39, ấp T, xã TA, huyện C, TP.Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm:1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 40, ấp T, xã TA, huyện C, TP.Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2018, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế Ph, Đinh Thị Kim L đến nhà của Lê Văn P tại tổ 42 ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh chơi thì Phan TL (vợ của P) rủ đánh bài xập xám Ththua bằng tiền thì P, L, Thđồng ý.

Bị cáo TL đến tiệm tạp hóa gần nhà mua 10 bộ bài và P, L, Th, TL cùng đi ra căn phòng phía sau nhà, trải một chiếc mền màu đỏ ra nền nhà và bắt đầu chơi. Tất cả thống nhất mức tiền Th, thua mỗi ván bài là 100.000 đồng.

TL bắt đầu chia bài thì Phạm Văn D đến nên TL nhường vị trí của mình cho Duy chơi thay. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày do Thhết tiền nên nghỉ, TL vào thay cho Th. Khoảng 10 phút sau thì P nghỉ, lúc này Phạm Văn B đến nên vào thay chỗ P. Còn lại TL, L, Bảy, Duy cùng chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự-xã hội Công an huyện Cần Giờ phối hợp Công an xã Thạnh An kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc và thu giữ vật chứng gồm số tiền trên chiếu bạc 13.200.000 đồng, thu giữ trong người các bị cáo số tiền 3.250.000 đồng,

11 bộ bài tây (đã sử dụng 06 bộ) và 01 chiếc mền vải màu đỏ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobisstar.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc của mình trong ngày 03/10/2018 như sau:

Phan TL đem theo số tiền 2.400.000 đồng, TL chơi Thđược 600.000 đồng nên khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí của TL 3.000.000 đồng.

Đinh Thị Kim L đem theo số tiền 2.700.000 đồng, L bị thua nên khi bị bắt qủa tang thu giữ tại vị trí của L 600.000 đồng.

Phạm Văn B đem theo 3.100.000 đồng, Bảy chơi hòa tiền nên khi bị bắt quả tang thu giữ tại vị trí của Bảy 3.100.000 đồng.

Phạm Thanh D đem theo số tiền 3.250.000 đồng, D chơi Thđược 6.500.000 đồng nên khi bị bắt quả tang thu giữ tại vị trí của D số tiền 6.500.000 đồng và trong người 3.250.000 đồng.

Nguyễn Văn Th đem theo số tiền 800.000 đồng, chơi từ khoảng 14 giờ đến khoảng 17 giờ thì thua hết tiền nên Thnghỉ.

Nguyễn Thế Ph đem theo số tiền 500.000 đồng, chơi từ khoảng 14 giờ đến khoảng 17 giờ thì thua hết tiền nên P nghỉ.

Các bị cáo TL, Duy, B, L khai nhận do trong thời gian nghỉ ngơi chờ đi làm thì mấy anh em làm chung ruộng muối nhà cùng xóm có rủ rê cùng nhau đánh bài từ 02 ngày trước để vui chơi và không có lấy xâu, ai có bao nhiêu tiền chơi thua thì nghỉ đến người khác chơi. Nếu ai tham gia chơi bài thì mỗi người bỏ vô 100.000 đồng giao cho Lê Văn P (chồng của TL) đi mua thức ăn và nước uống để mọi người cùng ăn chứ không hưởng lợi.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cần Giờ, Phan TL, Phạm Thanh Duy, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-H.CG ngày 03/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1

Điều 65, Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan TL mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án; bị cáo Đinh Thị Kim L, bị cáo Phạm Văn B, bị cáo Phạm Thanh D mỗi bị cáo chịu mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 16.450.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 11 bộ bài tây (đã sử dụng 06 bộ) và 01 chiếc mền vải màu đỏ.

Các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L thừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được cũng như diễn biến phiên tòa. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2018, bị cáo Phan TL cùng các bị cáo Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L đánh bài xập xám Ththua bằng tiền tại nhà của mình thuộc tổ 42 ấp T, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong khi đang chơi bạc thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc 13.200.000 đồng, thu giữ trong người các bị cáo số tiền 3.250.000 đồng, 11 bộ bài tây (đã sử dụng 06 bộ) và 01 chiếc mền vải màu đỏ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobisstar.

Tổng số tiền thu giữ là 16.600.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc là 13.200.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo và ông P là 3.400.000 đồng.

Qua điều tra, các bị cáo thừa nhận đã đem theo số tiền đánh bạc là 11.450.000 đồng, đối tượng Nguyễn Văn Th thua bạc 800.000 đồng, đối tượng Nguyễn Thế Ph thua bạc 500.000 đồng. Cơ quan Điều tra đã hoàn trả cho ông P số tiền 90.000 đồng, trả cho bị cáo Bảy 50.000 đồng và trả cho bị cáo L 01 điện thoại di động hiệu Mobisstar vì không liên quan đến hành vi đánh bạc. Còn lại số tiền 3.700.000 đồng các bị cáo TL, D, B, L không thừa nhận và các đối tượng tham gia đánh bạc gồm Th, P cũng không thừa nhận số tiền nêu trên vì vậy không có cơ sở để xác định chủ sở hữu đối với số tiền 3.700.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do các bị cáo xem thường pháp luật, sa đà vào vận may đỏ đen của các trò giải trí tiêu khiển cũng vì mục đích tư lợi cá nhân muốn kiếm tiền từ những ván bài nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội đánh bạc của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đây là một tệ nạn của xã hội, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng đến đời sống văn hóa của mỗi gia đình và sự phát triển lành mạnh của toàn xã hội.

Xét về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất nguy hiểm, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; xét nhân thân của các bị cáo và khả năng tự cải tạo giáo dục của các bị cáo; Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với hành vi, tính chất và mức độ phạm tội để nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo.

Xét các bị cáo là người lao động, có công việc không ổn định, hoàn cảnh gia đình có kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam: 16.450.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mền vải màu đỏ và 11 bộ bài tây (có 06 bộ đã sử dụng).

[5] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế Ph đã nghỉ trước khi bắt quả tang nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc. Qua lời khai của Th, P thì số tiền Thđánh bạc thua 800.000 đồng, P đánh bạc thua 500.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời các đương sự chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên việc xử phạt hành chính đối với Th, P là phù hợp. Đối với Lê Văn P là chủ căn nhà trên khi các bị cáo tham gia đánh bạc đưa cho P mỗi người 100.000 đồng để mua thức ăn, nước uống phục vụ cho các đối tượng tham gia đánh bạc nhưng P không hưởng lợi cũng như lấy tiền xâu từ những ván bài vì vậy không xử lý hình sự về hành vi đồng phạm tội đánh bạc của P và xử phạt hành chính với số tiền 7.500.000 đồng là đúng qui định.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan TL, Phạm Thanh D, Phạm Văn B, Đinh Thị Kim L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i,s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

Bị cáo Phan TL: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Phạm Thanh D: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Phạm Văn B: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Đinh Thị Kim L: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TA, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu sung công quỹ tiền Việt Nam: 16.450.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mền vải màu đỏ và 11 bộ bài tây (có 06 bộ đã sử dụng)

3.Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận :
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. Cần Giờ;
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ ;
- UBND xã Thạnh An;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu: vp,hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Diễm Châu